

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/DS-PT

Ngày 27 - 3 - 2019

V/v tranh chấp hợp đồng vay

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Chí Tâm

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Mỹ

Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Mân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp:** Bà Phạm Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2019/TLPT-DS ngày 24 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp dân sự hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 80/2018/DS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 49/2019/QĐ-PT ngày 19 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Lai Bạch H, sinh năm 1961.

*Địa chỉ:* Số 64A/5, ấp Long H, xã Thạnh Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn P.C;

*Địa chỉ:* Số 612/3, đường Trần H. Đ, Khóm 3, Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo pháp luật bà Huỳnh Kim L - Chức vụ Giám đốc.

**- Người kháng cáo:** Bà Lai Bạch Hoa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Nguyên đơn bà Lai Bạch H trình bày:**

Năm 2015 bà Hoa có bán cám gạo nhiều lần cho Công ty TNHH Ph.C, do bà Huỳnh Kim L làm giám đốc. Quá trình mua bán thì Công ty Ph.C còn nợ bà H số tiền 700.000.000 đồng. Đến ngày 24/7/2017 bà H và Công ty Ph.C (do bà L đại diện) thống nhất chuyển số tiền nợ mua bán 700.000.000 đồng sang nợ vay của bà H, lãi suất thỏa thuận là 2,5%/tháng, không thỏa thuận thời hạn trả. Bà L có viết biên nhận vay tiền ngày 24/7/2017, có chữ ký tên của bà L và đóng dấu của Công ty Ph.C. Đến ngày 18/8/2017 Công ty Ph.C có trả cho bà H 40.000.000 đồng tiền vốn vay, hiện còn nợ 660.000.000 đồng vốn vay.

Về tiền lãi: Từ ngày 24/8/2017 đến ngày 14/02/2018 Công ty Ph. C có trả lãi cho bà H 7 tháng là:  $660.000.000 \text{ đồng} \times 2,5\%/\text{tháng} \times 7 \text{ tháng} = 115.500.000 \text{ đồng}$ ; ngày 04/5/2018 trả 20.000.000 đồng và ngày 08/6/2018 trả tiếp 10.000.000 đồng. Tổng số tiền lãi Công ty Ph.C đã trả cho bà H là 145.500.000 đồng. Sau đó ngưng cho đến nay.

Nay bà Lai Bạch H yêu cầu Công ty TNHH Ph. C trả 660.000.000 đồng vốn vay còn lại và tiền lãi vay từ ngày 24/7/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm với lãi suất 1,66%/tháng của số tiền vốn 660.000.000 đồng, bà H đồng ý cân trừ tiền lãi đã nhận 145.500.000đ vào tiền lãi bà H yêu cầu, còn lại bao nhiêu yêu cầu Công ty TNHH Ph.C thanh toán tiếp cho bà H.

*\* Bị đơn, Công ty TNHH Ph. C do bà Huỳnh Kim L đại diện hợp pháp trình bày:*

Bà Huỳnh Kim L là Giám đốc Công ty Ph. C, từ năm 2015 Công ty Ph. C có vay tiền của bà H nhiều lần, có trả vốn và lãi đầy đủ cho bà H. Tổng số tiền lãi đã trả cho bà H là 1.184.658.000đ. Hai bên cũng có hợp đồng mua bán cám, gạo như bà H trình bày.

Đến ngày 24/7/2017 Công ty Ph. C (do bà L đại diện) với bà H thống nhất còn nợ và làm biên nhận nợ vay số tiền 700.000.000 đồng, lãi suất 2,5%/tháng, không thỏa thuận thời hạn vay. Sau khi làm biên nhận, bà L có đề nghị bà H cho trả vốn mà không trả lãi do công ty kinh doanh gặp khó khăn, bị thua lỗ, khó khăn về tài chính thì được bà H đồng ý.

Sau đó, Công ty Ph. C có trả vốn vay cho bà H các lần như sau: Ngày 18/8/2017 trả 40.000.000 đồng; ngày 28/9/2017 trả 13.000.000 đồng; ngày 31/10/2017 trả 16.500.000 đồng; ngày 02/12/2017 trả 16.500.000 đồng; ngày 25/01/2018 trả 16.500.000 đồng; ngày 04/5/2018 trả 20.000.000 đồng; ngày 08/6/2018 trả 10.000.000 đồng. Tổng cộng Công ty Ph. C đã trả thêm tiền vốn vay cho bà H đến ngày 08/6/2018 là 132.500.000 đồng, hiện còn nợ 527.500.000 đồng.

Do Công ty Ph. C đã trả lãi nhiều cho bà H, nên nay Công ty Ph. C chỉ đồng ý trả cho bà H số tiền vốn vay 300.000.000 đồng và đề nghị bà H không tính lãi.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 80/2018/DS-ST ngày: 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc quyết định:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lai Bạch H.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C trả nợ vay cho bà Lai Bạch H số tiền vốn vay 601.417.600 đồng (Sáu trăm lẻ một triệu bốn trăm mười bảy nghìn sáu trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà H mà Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho bà H, thì hàng tháng Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C nộp 28.057.000 đồng (Hai mươi tám triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lai Bạch H nộp 4.346.000 đồng (Bốn triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 16.580.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004879 ngày 28/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, sau khi khấu trừ vào tiền án phí, bà H được nhận lại 12.234.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn đồng.)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 03/12/2018 bà Lai Bạch H kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn bà H; bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C do bà L đại diện có mặt và khẳng định đã xuất trình thêm đầy đủ chứng cứ cho Tòa án giải quyết vụ án.

Nguyên đơn bà H trình bày: Bà thay đổi yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là chỉ yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph.C do bà Huỳnh Thị L đại diện trả cho bà H số tiền vốn và lãi 660.000.000 đồng. Về án phí bà H đồng ý chịu theo quy định pháp luật và có đơn xin Tòa án xem xét miễn án phí cho bà lý do gia đình bà đang có khó khăn về kinh tế được chính quyền địa phương xác nhận.

Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph.C do bà L đại diện trình bày: Đồng ý trả cho bà H số tiền vốn và lãi 660.000.000 đồng. Về án phí đồng ý chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng theo quy định. Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị sửa bản án sơ thẩm trên cơ sở công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph.C trả cho bà H số tiền 660.000.000 đồng. Điều chỉnh án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về nội dung hợp đồng vay tiền giữa các đương sự tranh chấp: Qua nội dung biên nhận ngày 24/7/2017 có chữ ký của bà L, đóng dấu Công ty Ph. C và lời trình bày của bà H, bà L các đương sự thống nhất vào ngày 24/7/2017 Công ty Ph. C có vay của bà H số tiền 700.000.000 đồng, lãi suất 2,5%/tháng, không thỏa thuận thời hạn vay. Đến ngày 18/8/2017 Công ty Ph. C đã trả 40.000.000 đồng tiền vốn vay. Hai bên thống nhất còn số tiền vốn là 660.000.000 đồng.

[2] Về tiền lãi: Bà H trình bày từ ngày 24/8/2017 đến ngày 14/02/2018 Công ty Ph. C có trả lãi cho bà H 7 tháng là:  $660.000.000 \text{ đồng} \times 2,5\%/\text{tháng} \times 7 \text{ tháng} = 115.500.000 \text{ đồng}$ ; ngày 04/5/2018 trả 20.000.000 đồng và ngày 08/6/2018 trả tiếp 10.000.000 đồng. Tổng số tiền lãi Công ty Ph. C đã trả cho bà H là 145.500.000 đồng. Sau đó ngưng cho đến nay.

Công ty Ph. C do bà L trình bày không đồng ý trả tiền lãi là do bà H đã không tính, thu lãi và đã trả vốn vay cho bà H đến ngày 08/6/2018 là 132.500.000 đồng, còn nợ 527.500.000 đồng. Bà L thừa nhận vốn vay 527.500.000 đồng nhưng chỉ đồng ý trả cho bà H số tiền 300.000.000 đồng. Bởi vì theo bà L trong các lần vay khác trước đây, Công ty Ph. C đã đóng lãi cho bà H đầy đủ với số tiền lớn; Tòa án cấp sơ thẩm xác định thời điểm bắt đầu giao dịch các đương sự được tính từ ngày 24/7/2017 nên các lần trả lãi trước đây như bà L trình bày thuộc các giao dịch khác đã chấm dứt, vì thế không có cơ sở chấp nhận ý kiến này của bà L. Bà L đồng ý; không có kháng cáo.

[3] Bà H yêu cầu tính lãi theo Biên nhận ngày 24/7/2017 hai bên thỏa thuận về lãi suất là 2,5%/tháng, nhưng chỉ yêu cầu lãi suất 1,66%/tháng, tính từ ngày 24/7/2017 đến ngày 20/11/2018 và khấu trừ với số tiền lãi đã nhận

145.500.000đ. Bà H yêu cầu Công ty Ph. C phải trả số tiền là 660.000.000 đồng + 28.335.200 đồng = 688.335.200 đồng.

Tòa án sơ thẩm xác định yêu cầu tính lãi suất từ ngày 24/7/2017 đến 20/11/2018 của bà H như trên là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, về mức lãi suất theo yêu cầu của bà H là chưa phù hợp theo quy định của pháp luật vì bà L cho rằng có thỏa thuận với bà H về việc không trả lãi; trong khi đó bà H không thừa nhận. Do vậy, việc hai bên đương sự có tranh chấp về việc có tính lãi hay không nên theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Mức lãi suất được tính là 0,83%/tháng. Cụ thể 660.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 15 tháng 26 ngày = 86.917.600 đồng. Khấu trừ vào số tiền lãi đã đóng: 145.500.000đ – 86.917.600đ = 58.582.400 đồng. Đây là số tiền lãi trả thừa nên trừ vào tiền vốn: 660.000.000đ - 58.582.400 đồng = 601.417.600 đồng. Buộc Công ty TNHH Ph. C trả cho bà H số tiền 601.417.600 đồng.

[4] Bà H không đồng ý kháng cáo yêu cầu Tòa án xét xử phúc thẩm tính lại chấp nhận theo yêu cầu tính lãi của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà H và bà L trình bày số tiền lãi hai bên chưa xác định chính xác về số tiền và ngày thanh toán. Cả hai đều đang gặp khó khăn trong kinh doanh, đang bị lỗ vốn. Do đó hai bên thống nhất thỏa thuận với nhau là Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C trả cho bà H số tiền vốn, lãi 660.000.000 đồng. Về án phí các bên đồng ý chịu theo quy định pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bà H do các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, việc thỏa thuận này phù hợp đúng với quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị sửa bản án sơ thẩm là phù hợp pháp luật nên chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định sửa bản án sơ thẩm; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C trả cho bà H số tiền 660.000.000 đồng.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Do công nhận sự thỏa thuận của các đương sự; sửa bản án sơ thẩm nên nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với bà H có đơn xin miễn án phí lý do Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C nợ tiền bà và bà còn nợ ngân hàng nhiều tiền nên kinh tế gia đình đang gặp khó khăn. Theo quy định pháp luật về nghĩa vụ nộp án phí thì bà H không thuộc trường hợp được miễn án phí nên không chấp nhận đơn xin miễn án phí của bà H. Án phí phúc thẩm bà H không phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 147,148, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 12, 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Lai Bạch H.**

- Sửa bản án dân sự sơ thẩm.

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa bà Lai Bạch H với Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph. C trả cho bà Lai Bạch H số tiền vốn vay 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2. Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Công ty trách nhiệm hữu hạn Ph.C nộp 15.200.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lai Bạch H nộp 15.200.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 16.580.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004879 ngày 28/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc. Bà H được nhận lại 1.380.000 đồng.

**3. Án phí dân sự phúc thẩm:**

Bà Lai Bạch H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Bà H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003617, ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp;
- Tòa án thành phố Sa Đéc;
- Chi cục THADS thành phố Sa Đéc;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Chí Tâm**